

GIÁO DỤC KĨ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON XÃ TIÊN LŨ, TỈNH PHÚ THỌ

ĐINH ĐỨC HỘI
LÃNG THỊ KIM SÂM

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 21/6/2026. Sửa chữa xong 10/7/2026. Duyệt đăng 13/7/2026.

Abstract

This study assesses the current state of teamwork skills education for children aged 5–6 through learning activities at preschools in Tien Lu Commune, Phu Tho Province. A survey of 15 educational administrators and 80 teachers indicated that teachers demonstrated a moderate awareness of the importance of teamwork skills education ($M = 3.00/5$). The children performed well in compliance-related behaviors, particularly “task performance” ($M = 3.96$) and “task acceptance” ($M = 3.93$), but showed considerable limitations in more complex skills such as “conflict resolution” ($M = 2.48$). Regarding educational organization, “providing children with opportunities to listen and express their opinions” received the highest rating among educational contents ($M = 3.81$), while “task-based group learning” was the most frequently employed organizational form ($M = 4.03$). By contrast, “instruction in collaboration skills” ($M = 2.07$) and “collective work activities” ($M = 2.78$) remained limited. Notably, the conflict-intervention method of “resolving conflicts” received a high rating ($M = 4.28$), whereas the foundational method of “communication and active listening” was rated considerably lower ($M = 2.63$). Based on these findings, the study proposes measures to improve the effectiveness of teamwork skills education for preschool children.

Keywords: Children aged 5–6, learning activities, Phu Tho Province, preschool education, teamwork skills, Tien Lu Commune.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học đã trở thành xu thế chủ đạo của nhiều quốc gia trên thế giới. Bên cạnh việc trang bị tri thức, giáo dục hiện đại đặc biệt chú trọng hình thành các năng lực cốt lõi như giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, sáng tạo và thích ứng với những thay đổi của xã hội. Các tổ chức quốc tế như UNESCO, OECD đều xác định năng lực hợp tác và làm việc nhóm là một trong những năng lực thiết yếu của công dân thế kỷ XXI, bởi đây là nền tảng để mỗi cá nhân có thể học tập suốt đời, làm việc hiệu quả và hội nhập trong môi trường đa dạng. Nhiều nghiên cứu quốc tế tiếp tục khẳng định rằng năng lực hợp tác (collaboration) và kỹ năng làm việc nhóm (teamwork skills) là thành tố cốt lõi của nhóm năng lực thế kỷ XXI. Theo OECD (2023), khả năng hợp tác hiệu quả không chỉ giúp người học nâng cao kết quả học tập mà còn góp phần phát triển tư duy phản biện, giao tiếp và giải quyết vấn đề trong những bối cảnh đa dạng. UNESCO (2021) cũng nhấn mạnh giáo dục cần hướng tới xây dựng các năng lực xã hội, thúc đẩy sự hợp tác và trách nhiệm của người học nhằm đáp ứng những thách thức của xã hội hiện đại. Đối với giáo dục mầm non, việc hình thành các kỹ năng hợp tác ngay từ giai đoạn đầu đời có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển năng lực học tập suốt đời và khả năng thích ứng của trẻ.

Đối với giáo dục mầm non, giai đoạn 5–6 tuổi được xem là thời kỳ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách. Ở lứa tuổi này, trẻ có sự phát triển mạnh mẽ về nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và các mối quan hệ xã hội. Trẻ bắt đầu biết quan tâm đến người khác, mong muốn được

Email: hoidd@tinue.edu.vn

giao tiếp, chia sẻ và hợp tác với bạn bè trong các hoạt động chung. Đây cũng là giai đoạn thuận lợi để hình thành những kỹ năng xã hội nền tảng, trong đó có kỹ năng làm việc nhóm, góp phần chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào bậc tiểu học và thích ứng với môi trường học tập mới. Các nghiên cứu của Dewey (1938), Vygotsky (1978), Johnson & Johnson (2017) và nhiều học giả khác đều khẳng định rằng học tập thông qua hợp tác không chỉ giúp nâng cao hiệu quả nhận thức mà còn thúc đẩy sự phát triển các phẩm chất xã hội, khả năng giao tiếp và ý thức trách nhiệm của người học.

Trong Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm được xác định là nguyên tắc xuyên suốt trong tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Theo đó, GV cần tạo ra môi trường học tập tích cực để trẻ được trải nghiệm, khám phá, hợp tác và giải quyết các nhiệm vụ phù hợp với khả năng của mình. Hoạt động học không chỉ nhằm hình thành các biểu tượng và tri thức ban đầu mà còn là môi trường thuận lợi để phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ và làm việc nhóm. Thông qua các nhiệm vụ học tập được tổ chức theo nhóm nhỏ, trẻ được trao đổi ý tưởng, phân công công việc, hỗ trợ lẫn nhau, giải quyết những bất đồng và cùng hoàn thành mục tiêu chung. Quá trình đó góp phần hình thành năng lực hợp tác, phát triển kỹ năng xã hội và tạo tiền đề cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo.

Mặc dù vậy, khảo cứu các công trình trong và ngoài nước cho thấy phần lớn các nghiên cứu mới tập trung vào giáo dục kỹ năng hợp tác hoặc tổ chức hoạt động nhóm trong vui chơi, hoạt động tạo hình hay trò chơi dân gian. Những nghiên cứu tiếp cận kỹ năng làm việc nhóm như một hệ thống năng lực bao gồm lắng nghe, trao đổi, phân công nhiệm vụ, hỗ trợ, giải quyết mâu thuẫn và tự đánh giá thông qua hoạt động học còn khá hạn chế, đặc biệt trong bối cảnh các trường mầm non ở địa phương còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục.

Tại xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ, các trường mầm non đã quan tâm tổ chức nhiều hoạt động nhằm phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ. Tuy nhiên, hiệu quả giáo dục kỹ năng làm việc nhóm còn chịu tác động của nhiều yếu tố như nhận thức của giáo viên (GV), năng lực tổ chức hoạt động, điều kiện cơ sở vật chất, số lượng trẻ trong lớp và sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu cần có những nghiên cứu đánh giá khách quan thực trạng nhằm làm cơ sở để xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Từ những lý do trên, bài báo tập trung đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5–6 tuổi ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ thông qua hoạt động học. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần bổ sung cơ sở thực tiễn về giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non mà còn cung cấp những luận cứ khoa học phục vụ việc nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non hiện nay.

2. Khách thể khảo sát và phương pháp nghiên cứu

- Khách thể khảo sát: Nghiên cứu trên 15 CBQL, 80 GV dạy trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ (trường mầm non Tiên Lữ, trường mầm non Văn Quán, trường mầm non Đồng Ích, trường mầm non Xuân Lôi). Đây là bốn trường mầm non trong xã sau sáp nhập từ ngày 01/7/2025. Tất cả các trường này đều đảm bảo các yêu cầu, tiêu chí phục vụ cho việc thu thập dữ liệu và đánh giá kết quả nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu: Để thu thập thông tin đầy đủ và sát thực tế, chúng tôi tiến hành sử dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp nghiên cứu như Phương pháp phân tích, tổng hợp lý thuyết; phương pháp quan sát; phương pháp điều tra, phương pháp phỏng vấn.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục kỹ năng làm việc nhóm của trẻ 5–6 tuổi

Kết quả khảo sát cho thấy, 42,1% khách thể đánh giá giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi là “Rất quan trọng”, 7,4% lựa chọn “Quan trọng”, 8,4% ở mức “Bình thường” và 10,5% cho rằng “Không quan trọng”. Tổng tỷ lệ GV ghi nhận mức độ tích cực đạt 49,5%. Thực trạng nhận thức ở mức trung bình (ĐTB = 3,0/5) đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với công tác quản lý của Ban giám hiệu các trường

mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ trong việc tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho GV về ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động này.

3.2. Biểu hiện kĩ năng làm việc nhóm của trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ

Kết quả khảo sát cho thấy, giá trị TB các tiêu chí dao động từ 2,48 đến 3,96, phản ánh sự phát triển không đồng đều giữa các khía cạnh của kĩ năng hợp tác. Trong đó, nhóm “Thực hiện nhiệm vụ” (TB = 3,96, chiếm 57,9% “Rất thường xuyên”) và “Tiếp nhận nhiệm vụ” (TB = 3,93, chiếm 52,6% “Rất thường xuyên”) đạt mức cao nhất. Kết quả này xuất phát từ đặc điểm tâm lý lứa tuổi thích hoàn thành các việc cụ thể và quy trình dạy học khép kín, chi tiết của nhà trường. Một cán bộ quản lý chia sẻ: “Các GV đều được tập trung bồi dưỡng kỹ năng soạn giáo án tích hợp, chú trọng phân chia nhóm và giao việc rõ ràng ngay từ đầu giờ, nên trẻ rất ngoan và làm theo hiệu lệnh tốt”. GV lớp lá cũng xác nhận: “Khi thấy trẻ làm đúng, cô kịp thời khen ngợi, điều này khiến các con rất hào hứng và cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao mà không cần nhắc nhở nhiều”.

Ngược lại, kĩ năng “Giải quyết mâu thuẫn” đạt thấp nhất với (TB = 2,48, chiếm 50,5% “Ít thường xuyên”, chiếm 2,6% “Rất không thường xuyên”), cho thấy trẻ dễ lúng túng hoặc thụ động khi xảy ra xung đột. Nguyên nhân do tư duy xã hội và khả năng điều tiết cảm xúc của trẻ chưa hoàn thiện (theo cô T.L.H, trường MN Tiên Lữ), đồng thời GV còn lúng túng và có xu hướng can thiệp ngay thay vì hướng dẫn trẻ tự xử lý (theo cô H.H.V, Tổ trưởng CM trường MN Văn Quán). Một GV chủ nhiệm chia sẻ: “Vì sĩ số đông và áp lực thời gian, cô thường phải đứng ra phân xử ngay để ổn định lớp, khó có thể kiên nhẫn đợi các con tự nói chuyện với nhau”. Cán bộ quản lý cũng thừa nhận nhà trường chưa có nhiều chuyên đề sâu về giáo dục cảm xúc xã hội (SEL) hay kỹ năng hòa giải. Đối với giai đoạn kết thúc công việc đạt mức trung bình khá (TB = 3,18), tuy nhiên, tỷ lệ “Rất không thường xuyên” vẫn chiếm 31,6%, cho thấy hoạt động tổng kết chưa thu hút trẻ. Nhìn chung, kĩ năng làm việc nhóm của trẻ phát triển mạnh ở hành vi tuân thủ nhưng còn hạn chế ở kĩ năng xã hội phức tạp, đòi hỏi phải chuyển dịch từ việc “trẻ làm theo lệnh” sang “trẻ biết cách hợp tác và tự giải quyết vấn đề”.

3.3. Thực hiện mục tiêu giáo dục kĩ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động học ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ

Kết quả khảo sát cho thấy, giá trị TB của bốn mục tiêu dao động từ 2,48 đến 3,35, cho thấy mức độ đạt được không đồng đều. Mục tiêu “Giúp trẻ biết tôn trọng ý kiến bạn bè và biết chia sẻ công việc một cách có tổ chức trong nhóm” đạt cao nhất (TB = 3,35, “Rất thường xuyên”), với 45,3% đánh giá đạt và chỉ 3,2% “Không thực hiện”. Điều này do nội dung dễ hướng dẫn qua các quy tắc nhóm đơn giản và chương trình đổi mới lấy trẻ làm trung tâm. Một GV 5 tuổi chia sẻ: “Tôi luôn nhắc trẻ quy tắc ‘ai nói thì bạn khác lắng nghe’ và phân công rõ ràng ai làm gì trong nhóm. Các con dần quen với việc chờ đến lượt và biết chia sẻ đồ dùng với bạn”. Cán bộ quản lý khẳng định nhà trường luôn chỉ đạo lồng ghép kĩ năng hợp tác và tôn trọng sự khác biệt vào mọi hoạt động học.

Trái lại, mục tiêu “Hình thành ở trẻ thói quen tự đánh giá về quá trình làm việc nhóm, nhận ra được vai trò của bản thân và ý nghĩa đóng góp chung cho kết quả cuối cùng” đạt thấp nhất (TB = 2,48), có 42,1% trẻ “Không thực hiện” và chỉ 5,3% “Rất thường xuyên”. Hạn chế này do khả năng tự phản tư vượt quá sự phát triển tư duy của trẻ, GV thiếu công cụ đánh giá và thời gian tổng kết quá ngắn. Một cán bộ quản lý cho biết: “Việc giúp trẻ tự đánh giá quá trình làm việc nhóm là nội dung khó, đòi hỏi GV phải có kĩ năng đặt câu hỏi gợi mở và kiên nhẫn lắng nghe trẻ”. GV cũng chia sẻ khó khăn vì thời gian ngắn nên chỉ kịp hỏi nhanh cảm xúc của trẻ. Hai mục tiêu còn lại về phát triển kĩ năng phối hợp hành động (TB = 3,18) và điều tiết cảm xúc (TB = 2,99, với 34,7% “Không thực hiện”) đạt mức khá. Khảo sát cho thấy cần bồi dưỡng năng lực thiết kế hoạt động tự đánh giá cho GV để chuyển từ “dạy trẻ làm theo” sang “giúp trẻ hiểu và tự điều chỉnh”.

3.4. Thực hiện nội dung giáo dục kĩ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động học ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy, giá trị TB của bảy nội dung dao động từ 2,07 đến 3,81. Nội dung “Tạo cơ hội cho trẻ thực hành lắng nghe bạn bè, phát biểu ý kiến” đạt cao nhất (TB = 3,81), có 47,4% “Rất thường xuyên” và 0% “Không thực hiện”. GV đã nhận thức đúng và áp dụng linh hoạt các

phương pháp tích cực như thảo luận nhóm, trò chơi ngôn ngữ. Một GV chia sẻ: “Tôi luôn dành thời gian đầu giờ để trẻ được nói về ý tưởng của mình, nhắc nhở cả lớp lắng nghe và tôn trọng bạn. Các con rất hào hứng khi được phát biểu và dần biết cách chờ đến lượt”. Cán bộ quản lý khẳng định đây là nội dung bắt buộc để xây dựng văn hóa hợp tác.

Nội dung “Trẻ được hướng dẫn kỹ năng hợp tác và phối hợp cùng nhau thực hiện nhiệm vụ chung” đạt thấp nhất (TB = 2,07), có tới 54,7% “Không thực hiện” và chỉ 7,4% “Rất thường xuyên”. Nguyên nhân do GV thiếu quy trình hướng dẫn bài bản, sĩ số đông, hạn chế thời gian và công tác bồi dưỡng chưa thường xuyên. CBQL cho biết hướng dẫn trẻ phối hợp thực sự vẫn là điểm yếu trong sinh hoạt chuyên môn. GV chia sẻ: “Khi giao nhiệm vụ nhóm, tôi thường tập trung vào kết quả sản phẩm hơn là quá trình các con phối hợp với nhau thế nào. Tôi chưa có công cụ để đánh giá và hướng dẫn từng bước kỹ năng hợp tác cho trẻ”. Các nội dung tự đánh giá (TB) = 3,38 và thói quen giao tiếp (TB = 3,32) đạt mức khá; trong khi phát triển tư duy, cảm xúc (TB = 2,69, 42,1% “Không thực hiện”) và rèn kỹ năng giải quyết mâu thuẫn (TB = 2,83, 22,1% “Không thực hiện”) còn hạn chế. Do đó, cần bồi dưỡng chuyên môn bài bản và xây dựng công cụ đánh giá quá trình phối hợp nhóm cho GV.

3.5. Hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động học ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ

Kết quả khảo sát cho thấy, giá trị TB của năm hình thức dao động từ 2,78 đến 4,03. Hình thức “Hoạt động học nhóm theo nhiệm vụ” đạt cao nhất (TB = 4,03), có 75,8% trẻ tham gia tích cực và chỉ 5,3% “Không thực hiện”. Hình thức này có cấu trúc rõ ràng, phù hợp nguyên tắc “học thông qua chơi” và mô hình bài học dự án nhỏ. Một GV chia sẻ: “Khi tổ chức thí nghiệm nhóm, tôi phân công mỗi trẻ một bước: bạn chuẩn bị dụng cụ, bạn thực hiện, bạn ghi chép. Các con rất hào hứng và học được cách phối hợp nhịp nhàng để hoàn thành sản phẩm chung”. Cán bộ quản lý khẳng định đây là hình thức giúp rèn luyện tinh thần trách nhiệm tốt cho trẻ.

Hình thức “Hoạt động lao động tập thể” đạt thấp nhất (TB) = 2,78, có 47,4% trẻ ở mức “Ít” hoặc “Không thực hiện” (15,8% + 31,6%). Nguyên nhân do GV và phụ huynh lo ngại an toàn, thiếu không gian, dụng cụ và thời gian bị chia nhỏ. GV T.L.P cho biết: “Hoạt động lao động tập thể đòi hỏi sự chuẩn bị công phu về dụng cụ, không gian và giám sát an toàn. Trong khi đó, áp lực hoàn thành chương trình theo kế hoạch khiến GV ưu tiên các hoạt động trong lớp hơn là trải nghiệm thực tế”. GV T.M.T bổ sung: “Nhiều phụ huynh không muốn con làm việc nặng, sợ con bẩn hoặc mệt. Vì vậy, tôi thường chỉ cho trẻ làm những việc rất đơn giản như nhặt lá, xếp đồ chơi, chưa tổ chức được các dự án lao động nhóm bài bản”. Các hình thức thảo luận nhóm (TB = 3,87), trải nghiệm nhóm (TB = 3,44) và chơi nhóm có chủ đích (TB) = 3,38 đều đạt khá. Do đó, cần bồi dưỡng kỹ năng tổ chức lao động nhóm và phối hợp với phụ huynh để tạo môi trường trải nghiệm an toàn cho trẻ.

3.6. Sử dụng phương pháp giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động học ở các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ

Kết quả khảo sát thực trạng vận dụng các phương pháp giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ cho thấy: Xét về chỉ số định lượng, giá trị TB của sáu phương pháp dao động khá rộng, từ 2,63 đến 4,28, cho thấy sự chênh lệch đáng kể trong mức độ ưu tiên và năng lực triển khai các biện pháp sư phạm khác nhau của đội ngũ GV.

Phương pháp đạt mức độ cao nhất: Phương pháp “Giải quyết mâu thuẫn trong nhóm” đạt giá trị trung bình cao nhất (TB=4,28), xếp vào mức “Rất thường xuyên”. Kết quả này cho thấy GV tại địa bàn nghiên cứu rất chú trọng đến việc can thiệp và hướng dẫn trẻ xử lý các xung đột nảy sinh trong quá trình hoạt động. Nguyên nhân: Sự vượt trội này xuất phát từ nhận thức đúng đắn của GV về vai trò của xung đột như một cơ hội học tập xã hội. Khi mâu thuẫn xảy ra, đây là tình huống thực tế nhất để rèn luyện kỹ năng thương lượng và điều tiết cảm xúc. GV thường chủ động đóng vai trò người hòa giải, hướng dẫn trẻ các bước giải quyết vấn đề theo quy trình đã được tập huấn. Trao đổi với cô D.T.L cho biết: “Khi các con tranh giành đồ chơi, tôi không giải quyết thay mà hướng dẫn các con nói cảm xúc và tìm giải pháp. Tôi thấy đây là cách tốt nhất để trẻ học cách hợp tác thực sự”. CBQL trường MN Tiên Lữ

cho biết: “Nhà trường xác định giải quyết mâu thuẫn là phương pháp then chốt. Chúng tôi chỉ đạo GV không bỏ qua bất kỳ xung đột nào mà phải biến nó thành bài học về sự tôn trọng và chia sẻ”.

Phương pháp có số liệu thấp nhất: Phương pháp “Giao tiếp và lắng nghe tích cực” đạt giá trị trung bình thấp nhất (TB=2,63), chỉ ở mức “Trung bình”. Có 42,1% GV đánh giá phương pháp này ở mức “Không thực hiện”, cho thấy một lỗ hổng lớn trong việc rèn luyện kỹ năng nền tảng này cho trẻ. Nguyên nhân: Sự hạn chế này bắt nguồn từ tính trừu tượng của kỹ năng lắng nghe và khó khăn trong việc đo lường, đánh giá. Khác với các hoạt động cụ thể, giao tiếp và lắng nghe diễn ra liên tục và khó quan sát toàn bộ. Nhiều GV còn lúng túng trong việc thiết kế các tình huống bắt buộc trẻ phải lắng nghe chủ động, hoặc chưa có công cụ để ghi nhận sự tiến bộ của trẻ trong lĩnh vực này. Bên cạnh đó, áp lực thời gian và sĩ số lớp đông khiến GV khó duy trì sự kiên nhẫn để rèn luyện từng cử chỉ giao tiếp nhỏ cho trẻ. CBQL cho biết: “Dù biết lắng nghe là gốc rễ của hợp tác, nhưng việc đánh giá xem trẻ có thực sự lắng nghe hay không là rất khó. GV thường chú trọng vào sản phẩm nhóm hơn là quá trình giao tiếp giữa các thành viên”. GV cũng chia sẻ khó khăn: “Với 40-45 trẻ một lớp, tôi khó có thể quan sát xem từng con có đang lắng nghe bạn nói hay không. Đôi khi tôi phải nhắc nhở chung chung chứ chưa có phương pháp cụ thể để rèn luyện kỹ năng này bài bản”.

Các phương pháp còn lại: Các phương pháp như “Dự án nhóm” (TB=3,38), “Chơi theo nhóm” (TB=3,33), “Phân công vai trò” (TB=2,82) và “Tự đánh giá” (TB=4,17) đều đạt mức khá tốt. Đặc biệt, phương pháp tự đánh giá cũng đạt điểm cao (TB=4,17), phản ánh xu hướng tích cực trong việc khuyến khích trẻ phản tư sau hoạt động. Tuy nhiên, phương pháp phân công vai trò còn hạn chế (TB=2,82), cho thấy việc tổ chức nhóm đôi khi còn chưa chặt chẽ về mặt cơ cấu nhiệm vụ.

Số liệu cho thấy thực trạng giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi tại địa bàn nghiên cứu phát triển mạnh ở các phương pháp xử lý tình huống cụ thể như giải quyết mâu thuẫn và tự đánh giá, nhưng còn yếu ở phương pháp nền tảng như giao tiếp và lắng nghe tích cực. Kết quả này khẳng định rằng GV còn ưu tiên các biện pháp can thiệp khi có vấn đề xảy ra hơn là phòng ngừa và xây dựng nền tảng giao tiếp chủ động. Do đó, cần đề xuất các biện pháp đồng bộ nhằm bồi dưỡng năng lực thiết kế hoạt động rèn luyện kỹ năng lắng nghe cho GV, đồng thời xây dựng bộ công cụ quan sát hành vi giao tiếp của trẻ. Chỉ khi kỹ năng giao tiếp và lắng nghe được củng cố vững, các phương pháp khác như dự án hay chơi nhóm mới phát huy hiệu quả bền vững, giúp trẻ hình thành năng lực hợp tác toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ ra thực trạng giáo dục kỹ năng làm việc nhóm cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động học tại xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ. Mặc dù đội ngũ quản lý và GV đã nhận thức được tầm quan trọng và lồng ghép các hình thức học nhóm, hiệu quả giáo dục nhìn chung chưa đồng đều. Trẻ chủ yếu phát triển ở các kỹ năng tuân thủ đơn giản, trong khi các kỹ năng hợp tác bậc cao như tự giải quyết mâu thuẫn, phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung và tự đánh giá đóng góp cá nhân còn gặp nhiều hạn chế. Để khắc phục, cần triển khai các giải pháp đồng bộ: Bồi dưỡng GV: Tăng cường tập huấn về kỹ năng thiết kế kịch bản hợp tác, phương pháp rèn luyện kỹ năng lắng nghe tích cực và quy trình hướng dẫn trẻ tự hòa giải mâu thuẫn; Đổi mới môi trường và hình thức: Xây dựng môi trường giáo dục mở, tăng cường các dự án học tập, hoạt động trải nghiệm và lao động tập thể phù hợp với lứa tuổi; Phối hợp Nhà trường – Gia đình: Đẩy mạnh tuyên truyền và tạo sự đồng thuận với phụ huynh trong việc rèn luyện tính tự lập và hợp tác cho trẻ tại nhà.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Chương trình Giáo dục mầm non. NXB Giáo dục Việt Nam.
Dewey, J. (1938). *Experience and Education*. New York: Macmillan.
Johnson, D. W., & Johnson, R. T. (2017). *Joining Together: Group Theory and Group Skills* (12th ed.). Pearson.
OECD. (2023). *OECD Skills Outlook 2023: First Results from the Survey of Adult Skills*. Paris: OECD Publishing.
UNESCO. (2021). *Reimagining Our Futures Together: A New Social Contract for Education*. Paris: UNESCO.
UNICEF. (2019). *Global Framework on Transferable Skills*. New York: UNICEF.
Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*. Cambridge, MA: Harvard University Press.